

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 263/2025/HSST
Ngày: 12/5/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan

Bà Hoàng Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thùy - Thư ký TAND Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 272/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 271/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Phan Thị Tường V; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/04/1998, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: A, Khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: C, tổ D, khu phố E, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Phan Văn H, sinh năm 1957 và bà Kim Thị H1, sinh năm 1967; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1996 (Không đăng ký kết hôn) và có 02 con chung sinh năm 2017 và năm 2020; Sau đó sống chung như vợ chồng với Lê Hồng P, sinh năm 1994 (Không đăng ký kết hôn) và có 01 con chung sinh ngày 21/10/2024; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị bắt quả tang ngày 01/12/2024 và được trả tự do, do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thị Tường V là người sử dụng trái phép chất ma túy. Để có ma túy sử dụng, vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01/12/2024, V đã sử dụng M gọi cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy tổng hợp (dạng đá). Sau đó, V đi đến điểm hẹn tại khu vực chân cầu Đ thuộc phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai gặp và mua của người thanh niên nêu trên 02 gói ma túy đá với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Khi mua ma túy, người bán ma túy cho V 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa và 01 ống hút nhựa).

Đến khoảng 20 giờ 55 phút cùng ngày, V đem 02 gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy nêu trên đi đến thuê phòng số 209, nhà nghỉ “An Gia V1” thuộc khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. V trả tiền thuê phòng qua đêm với số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó, V vào phòng số 209 lấy 01 gói ma túy đổ một phần vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, phần ma túy còn lại V hàn kín lại để trên nệm cuối giường và 01 gói ma túy còn lại V cất giấu trong hộp nhựa để sử dụng vào ngày hôm sau. Sau khi đã chuẩn bị xong dụng cụ sử dụng ma túy, V gọi điện cho Lê Hồng P (Sinh năm: 1994; Nơi thường trú: khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, sống chung như vợ chồng với V) đến phòng 209 để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày thì P đến. V lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đã có ma túy) dùng bật lửa của V đốt dưới đáy nỏ để ma túy hoá hơi cho P và V thay nhau sử dụng bằng cách hút ma túy qua miệng.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/12/2024, khi V và P đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phường T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Công an phường T đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để xử lý.

Quá trình điều tra, Phan Thị Tường V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ: 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh bám dính chất màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); 02 gói ma túy tổng hợp dạng đá (được niêm phong ký hiệu M2); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu xanh dương, imei 1: 353465100219862, imei 2: 353465100219860 của Phan Thị Tường V sử dụng vào việc phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 2481/KL-KTHS ngày 06/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận về mẫu ma túy thu giữ của Phan Thị Tường V như sau: Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M1) bám dính trong

01 nỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine (Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng); Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,1528 gam, loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 02/12/2024 của Trung tâm y tế phường T thể hiện: Phan Thị Tường V và Lê Hồng P đều dương tính với chất ma túy (Methamphetamine)

Tại bản cáo trạng số 303/CT-VKSBH ngày 18/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố bị cáo Phan Thị Tường V về các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Thị Tường V về các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo Phan Thị Tường V với mức án tù từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa; 01 nỏ thủy tinh bám dính chất màu trắng và toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu xanh dương, imei 1: 353465100219862, imei 2: 353465100219860 của Phan Thị Tường V sử dụng vào việc phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Từ khoảng 20 giờ 55 phút ngày 01/12/2024 đến khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 02/12/2024, tại phòng số 209, nhà nghỉ “An Gia V1” (địa chỉ khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai), Phan Thị Tường V đã có hành vi thuê địa điểm, cung cấp ma túy tổ chức cho Lê Hồng P và V cùng nhau sử dụng. Đồng thời V còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,1528 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng ngày hôm sau thì bị Công an phường T phát hiện, bắt quả tang

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người, gián tiếp gây nên các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân đôi với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, là phụ nữ đang nuôi ba con còn nhỏ trong đó một con dưới 36 tháng tuổi. Do đó, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa; 01 nỏ thủy tinh bám dính chất màu trắng và toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định (trong gói niêm phong số 2481/KL-KTHS).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu xanh dương, imei 1: 353465100219862, imei 2: 353465100219860 của Phan Thị Tường V sử dụng vào việc phạm tội.

[5] Đối với Lê Hồng P (là người được V gọi đến sử dụng ma túy) và ông Nguyễn Tiến D (chủ nhà nghỉ “An Gia V1”), do không liên quan đến hành vi phạm tội của V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai không xử lý. Đối với Lê Hồng P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị xử phạt hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với nam thanh niên (Chưa rõ lai lịch) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thị Tường V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Tường V 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa; 01 nỏ thủy tinh bám dính chất màu trắng và toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định (trong gói niêm phong số 2481/KL-KTHS).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 màu xanh dương, imei 1: 353465100219862, imei 2: 353465100219860 của Phan Thị Tường V sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thị Tường V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp TP. Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu: HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tám